

Số: 413 /BC- MNCH

Cộng Hoà, ngày 03 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG MẦM NON CỘNG HOÀ

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

- Địa chỉ trụ sở chính Trường mầm non Cộng Hoà: - Khu Trung tâm: KDC Tân Tiến Bích Động- phường Cộng Hoà- thành phố Chí Linh- tỉnh Hải Dương

- Khu 490: Địa chỉ: KDC Chúc Cường- phường Cộng Hoà- thành phố Chí Linh- tỉnh Hải Dương

- Khu Tiên Định: Địa chỉ: Số 69 ngõ 48- đường Yết Kiêu- KDC Tiên Định- phường Cộng Hoà- thành phố Chí Linh- tỉnh Hải Dương

- Khu Chi Ngãi: Địa chỉ: xóm Nguộn- KDC Chi Ngãi 1- phường Cộng Hoà- thành phố Chí Linh- tỉnh Hải Dương

- Khu Chúc Thôn: Địa chỉ: Số 2 đường Nguyễn Đình Viên- KDC Chúc Thôn- phường Cộng Hoà- thành phố Chí Linh- tỉnh Hải Dương

- Điện thoại: 0983.758.582

- Website: <http://mnconghoa.chilinh.edu.vn>

- Fanpage: Trường Mầm non Cộng Hoà.

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có)

- Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường Mầm non công lập

- Cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp: UBND thành phố Chí Linh.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

* **Sứ mạng:** Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, phát triển toàn diện trẻ em, bao gồm:

- Đảm bảo chất lượng giáo dục: Thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đạt chất lượng cao, phù hợp với sự phát triển của trẻ, thực hiện thí điểm chương trình giáo dục mầm non

- Khuyến khích sự sáng tạo và khám phá: Tạo điều kiện cho trẻ phát triển khả năng sáng tạo và khám phá, trải nghiệm thế giới xung quanh.

- Xây dựng kỹ năng xã hội và cảm xúc: Giúp trẻ phát triển các kỹ năng xã hội, cảm xúc và tự lập cần thiết cho sự trưởng thành.

* **Tầm nhìn:** Hướng tới việc trở thành một điểm sáng trong giáo dục mầm non thành phố Chí Linh.

- **Chất lượng giáo dục ưu việt:** Cung cấp các phương pháp giảng dạy và học tập tiên tiến nhất, ứng dụng công nghệ và các phương pháp giáo dục hiện đại.

- **Phát triển toàn diện trẻ em:** Tạo ra một môi trường giáo dục tích hợp, hỗ trợ cả về mặt trí tuệ, cảm xúc, xã hội và thể chất.

- **Được công nhận và tin cậy:** Xây dựng uy tín và sự tin tưởng trong cộng đồng giáo dục cũng như từ các bậc phụ huynh.

* **Mục tiêu:** Các mục tiêu cụ thể của cơ sở giáo dục Mầm non Cộng Hoà có thể bao gồm:

- **Phát triển chương trình học:** Đảm bảo chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu và khả năng của từng trẻ.

- **Đào tạo và phát triển giáo viên:** Cung cấp các khóa đào tạo và cơ hội phát triển nghề nghiệp cho giáo viên để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của trẻ em.

- **Tăng cường sự tham gia của phụ huynh:** Khuyến khích phụ huynh tham gia vào quá trình giáo dục của con cái họ để tạo sự hợp tác hiệu quả giữa nhà trường và gia đình.

- **Cải thiện cơ sở vật chất:** Đảm bảo môi trường học tập và vui chơi của trẻ luôn sạch sẽ, an toàn thân thiện.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Mầm non Cộng Hoà, Tp Chí Linh, Tỉnh Hải Dương được thành lập năm 2019 trên cơ sở sáp nhập của trường MN Cộng Hoà 1 và trường MN Cộng Hoà 2. Sau khi thành lập, trường Mầm non Cộng Hoà tập trung vào việc phát triển chương trình giáo dục mầm non, đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập và phát triển của trẻ và phát triển năng lực đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên. Các hoạt động như việc xây dựng giáo án, tổ chức các lớp học và thiết lập các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm được triển khai để nâng cao chất lượng giáo dục.

Trong giai đoạn phát triển, nhà trường tập trung đầu tư vào việc cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất như phòng học, khu vui chơi và các trang thiết bị giáo dục. Trường Mầm non Cộng Hoà tiếp tục mở rộng các hoạt động giáo dục và chăm sóc, xây dựng các mối quan hệ đối tác với phụ huynh và cộng đồng. Đồng thời, việc đánh giá và cải tiến chất lượng giáo dục cũng được thực hiện để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của trẻ em và gia đình.

Sau quá trình phấn đấu, trường Mầm non Cộng Hoà đã đạt được một số thành tựu đáng kể như: được công nhận về chất lượng giáo dục, nhận được sự tin cậy từ cộng đồng và phụ huynh, cũng như đạt được các danh hiệu thi đua: Tập thể lao động tiên tiến và xuất sắc.

Trường Mầm non Cộng Hoà tiếp tục không ngừng đổi mới và cập nhật các phương pháp giảng dạy mới, áp dụng công nghệ hiện đại và mở rộng các chương



trình giáo dục tiên tiến để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của trẻ em trong bối cảnh thay đổi của xã hội và giáo dục hiện nay.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Họ và tên: Trần Thị Thu Hương

Chức vụ: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường.

- Địa chỉ trụ sở chính Trường mầm non Cộng Hoà: - Khu Trung tâm: KDC Tân Tiến Bích Động- phường Cộng Hoà- thành phố Chí Linh- tỉnh Hải Dương

Số điện thoại: 0983.758.582

Địa chỉ thư điện tử: nhotxanh2311@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2019 của UBND thành phố Chí Linh Quyết định về việc sáp nhập trường Mầm non Cộng Hoà 1 với trường Mầm non Cộng Hoà 2 thành lập trường Mầm non Cộng Hoà.

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường,

Quyết định số 598/QĐ-PGD&ĐT ngày 12/9/2024 của Phòng GD&ĐT thành phố Chí Linh về việc thành lập Hội đồng trường Trường Mầm non Cộng Hoà nhiệm kỳ 2024- 2029.

Danh sách thành viên hội đồng trường:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức vụ Hội đồng trường
1	Bà Hoàng Thị Dung	Phó hiệu trưởng-CTCD	Chủ tịch HĐ
2	Bà Lê Thị Ngọc Quyên	TTTVP	Thư ký
3	Bà Trần Thị Thu Hương	Hiệu trưởng-BTCB	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Bí thư ĐTN	Thành viên
5	Bà Lê Thị Tám	UVBCH Đảng bộ- Chủ tịch hội LHPN phường	Thành viên
6	Bà Vũ Thị Phượng	TTCMMG 5T	Thành viên
7	Bà Nguyễn Thị Mến	TTCMMG 3,4T	Thành viên
8	Bà Vũ Thị Huệ	TTCMNTND	Thành viên
9	Bà Nguyễn Thị Quý	Trưởng ban đại diện CMHS	Thành viên



Được quét bằng CamScanner

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng CSGD

Quyết định số 4955/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của UBND Thành phố Chí Linh về việc điều động, bổ nhiệm Hiệu trưởng trường Mầm non Cộng Hoà đối với đ/c Trần Thị Thu Hương.

Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của UBND Thành phố Chí Linh về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó hiệu trưởng trường Mầm non Cộng Hoà đối với đ/c Nguyễn Thị Thế

Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của UBND Thành phố Chí Linh về việc bổ nhiệm chức danh Phó hiệu trưởng trường Mầm non Cộng Hoà đối với đ/c Hoàng Thị Dung

Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của UBND Thành phố Chí Linh về việc điều động, bổ nhiệm phó Hiệu trưởng trường Mầm non Cộng Hoà đối với đ/c Nguyễn Thị Hưng

Quyết định số 4971/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của UBND Thành phố Chí Linh về việc điều động, bổ nhiệm phó Hiệu trưởng trường Mầm non Cộng Hoà đối với đ/c Nguyễn Thị Thắm

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Sơ cấp	KCM
	Tổng số CBQL, GV, NV	78			60	4	1	2	11
I	Cán bộ quản lý	5			5				
1	Hiệu trưởng	1			1				
2	Phó hiệu trưởng	4			4				
II	Giáo viên	56			54				
1	Nhà trẻ	12			11	1			
2	Mẫu giáo	44			43	1			
III	Nhân viên	17			1				
1	Nhân viên kế toán	1			1				
2	Nhân viên văn thư	0							
3	Thủ quỹ	0							
4	Nhân viên y tế	0							
5	Nhân viên nuôi dưỡng	11				1	1	2	7
6	Nhân viên Bảo vệ	5							5

2. Số lượng, tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2022 - 2023		Năm học 2023 - 2024	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Cán bộ quản lý	5	100%	5	100%
Xếp loại	Tốt	5	100%	5	100%
	Khá	0	0	0	0
	Đạt	0	0	0	0
	Chưa đạt	0	0	0	0
2	Giáo viên	60	100%	60	100%
Xếp loại	Tốt	52	89.7%	47	78.3%
	Khá	6	10.3%	12	20%
	Đạt	0	0	1	1.7%
	Chưa đạt	0	0	0	0

3. Số lượng, tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2022 - 2023		Năm học 2023 - 2024	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Cán bộ quản lý	5	100%	5	100%
2	Giáo viên	56	100%	56	100%
3	Nhân viên	12	100%	12	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Năm học 2024- 2025	Ghi chú
1	Diện tích đất toàn trường	9066 m ²	9066 m ²	9066 m ²	Diện tích đất toàn trường đảm bảo bình quân cho trẻ theo quy định
	Khu trung tâm	4860m ²	4860m ²	4860m ²	
	Khu Tiên Định	977m ²	977m ²	977m ²	
	Khu 490	700m ²	700m ²	700m ²	
	Khu Chúc Thôn	684m ²	684m ²	684m ²	
	Khu Chi Ngãi	1845m ²	1845m ²	1845m ²	

	Diện tích bình quân cho trẻ	12	12.8	15.3	
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng				
2.1.	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ	28	28	28	
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	28	28	28	
	Phòng vệ sinh	18 khép kín 8 liền kề	18 khép kín 8 liền kề	18 khép kín 8 liền kề	
	Phòng ngủ	28	28	28	
	Phòng khác	0	0	0	
2.2.	Khối phòng phục vụ học tập				
	Thư viện	0	1	1	
	Phòng thể chất	0	0	0	
	Phòng AN+ Xem phim	1	1	1	
	Phòng khác	0	1	1	
2.3.	Phòng tổ chức ăn				
	Nhà bếp	5	5	5	
	Nhà kho	5	5	5	
	Phòng khác	0	0	0	
2.4.	Khối phòng hành chính, quản trị				
	Phòng hiệu trưởng	1	1	1	
	Phòng phó hiệu trưởng	4	4	4	
	Văn phòng trường	1	1	1	
	Phòng họp	1	1	1	
	Phòng hành chính quản trị	1	1	1	
	Phòng bảo vệ	5	5	5	
	Phòng y tế	1	1	1	
	Phòng truyền thông	0	0	0	

	Phòng nhân viên	0	0	0	
	Phòng khác	0	0	0	
2.5.	Khối công trình công cộng				
	Nhà xe giáo viên	5	5	5	
	Phòng khác	0	0	0	
3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	28	28	28	
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	5	5	5	
5	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác				
	- Ti vi	11	11	11	
	- Đàn organ	02	02	02	
	- Máy phô tô	0	0	0	
	- Catsset	0	0	0	
	- Đầu video/ đầu đĩa	0	0	0	
	-Máy vi tính văn phòng	5	5	5	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

- Kết quả tự đánh giá: Đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá năm học 2023- 2024.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm

- Kết quả đánh giá và công nhận: Nhà trường đăng ký đề nghị đánh giá ngoài cấp độ 2 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I vào tháng 5/2025.

- Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm: Chưa có

- Kế hoạch số 318/KH- MNCH ngày 11/9/2024 Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia năm học 2024- 2025.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước.



Được quét bằng CamScanner

STT	Nội dung	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
1	Tổng số lớp	28	28
2	Tổng số trẻ	753	705
3	Số trẻ bình quân/nhóm(lớp)	26.8	25.2
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	753	705
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	753	705
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	753	705
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi	Đạt	Đạt
8	Số trẻ khuyết tật	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):	8.110	6.589
	- Chi tiền lương và thu nhập	5.948	5.843
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	51	
	- Chi hỗ trợ người học	16	11,5
	- Chi khác	1.395	734,5
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học	2.217,4	2.251,1
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng	6,7	4,8
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	0	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và GVMN

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

Năm học 2023- 2024 nhà trường có 1 giáo viên đang học nâng chuẩn lên trình độ đại học, trong đó tính đến thời điểm tháng 9/2024 có 01 giáo viên tốt nghiệp đại học.

2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

3. Công tác vận động tài trợ.

Nhà trường thực hiện tốt công tác vận động tài trợ

Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, hội khuyến học xã, mạnh thường quân, đơn vị bộ đội kết nghĩa và phụ huynh học sinh hỗ trợ bằng hiện vật như: xích đu, máy điều hoà nhiệt độ, ngày công lao động, Ti vi....

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường đang thực hiện thí điểm chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục giai đoạn 2022- 2025.

Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như: IMAS, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm Media quản lý trang web, phở cập... Sử dụng phần mềm Mind-Jet trong xây dựng kế hoạch soạn giảng các lứa tuổi được Ban giám hiệu quản lý trên mạng nội bộ của nhà trường.

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm.

Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng các ứng dụng như pinterest (website chia sẻ ảnh dưới dạng mạng xã hội); powerpoint (phần mềm trình chiếu để truyền tải thông tin); Articulate Studio (phần mềm biến các slide thuyết trình powerprint thành bài giảng điện tử)... trong thiết kế và hoạt động giáo dục cho trẻ.

5. Công tác truyền thông

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông, ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo

Nhà trường đẩy mạnh thực hiện công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non Cộng Hoà, zalo nhóm lớp, trang Facebook Trường Mầm non Cộng Hoà), thông qua website trường: <http://mnconghoa.chilinh.edu.vn>

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2014 của trường Mầm non Cộng Hoà

Nơi nhận:

- Trang Web nhà trường(để công khai);
- Hồ sơ công khai(để lưu trữ);
- Bảng công khai(để công khai);
- Các PHT, Các tổ CM, VP;
- Lưu: VT.

